TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/QĐ-TA	*Bình Giang, ngày 10 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Phạm Đức Chính

2. Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Ngày 10/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 18/QĐ-TA ngày 30/8/2024 và, đối với:

Họ và tên: **Vũ Văn T**, giới tính: Nam; sinh ngày 08/6/1992;

Số CCCD: 0300920004350; ngày cấp 24/3/2022;

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ C1

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12

Nguyên quán: Xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương;

Nơi ĐKTT: Thôn Phú Khê, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Chỗ ở: Thôn Phú Khê, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án số 76/201/HSST ngày 21/10/2015, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong bản án ngày 10/7/2016);

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66 ngày 04/11/2014, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng.

Con ông Vũ Công T1 và bà Vũ Thị H;

Bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 16/8/2024, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương, theo Quyết định số 81/QĐ-QLNN ngày 16/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; vắng mặt (có đơn đề nghị xem xét vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Minh T2 - Trưởng phòng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương: Bà Nguyễn Thu Nga - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vũ Văn T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý từ năm 2016, loại ma tuý T sử dụng là am túy tổng hợp Methamphetamine đá bằng hình thức "hít". Ngày 15/6/2024 T có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã T phát hiện và ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 39 ngày 15/6/2024 đối với T. Trong quá trình bị quản lý ở địa phương, T vẫn sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05/8/2024, Công an xã T phát hiện T có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên đã triệu tập T về trụ sở để làm việc. T tự khai nhận khoảng vài ngày trước T có sử dụng ma túy loại Methamphetamine bằng hình thức "Hít". Qua xét nghiệm ma túy trong nước tiểu, Công an xã T xác định T dương tính với chất ma túy trong cơ thể loại MET. Cùng ngày, Công an xã có Giấy đề nghị xác số 166 gửi Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương để xác định tình trạng nghiện ma túy đối với T, Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính số 01 ngày 05/8/2024 đối với T để xác định tình trạng nghiện ma túy. Ngày 09/8/2024 Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương có Phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, xác định: T có nghiện chất ma túy loại Methamphetamine. Cùng ngày UBND xã T ra Quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý đối với T. Ngày 09/8/2024, Công an xã T thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện cho T biết, T nhất trí và không có ý kiến gì. Công an xã yêu cầu T trong thời gian 5 ngày làm việc kể từ ngày được thông báo về kết quả xác định tình trạng nghiện phải đăng ký cai nghiện tự nguyện với UBND xã T. Ngày 16/8/2024 UBND xã T đã lập Biên bản làm việc đối với T về việc không đăng ký cai nghiện tự nguyện, T trình bày bản thân là người nghiện ma túy đã được U về đăng ký cai nghiện tự nguyện trong thời hạn 05 ngày kể từ khi có kết quả xác định là người nghiện ma túy, nhưng T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện với UBND xã. Do đó, ngày 16/8/2024 UBND xã T đã lập biên bản vi phạm số 07/BB-VPHC đối với T do hành vi vi phạm là T là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, vi phạm khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy 2021.

Ngày 16/8/2024 Chủ tịch UBND xã T ra thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Văn T, cùng ngày đã giao thông báo về việc lập hồ sơ cho T và cho T đọc tài liệu có trong hồ sơ, T nhất trí và không có ý kiến gì. Cùng ngày, bà Vũ Thị H (mẹ đẻ của T) gửi đến UBND xã bản xác nhận không đồng ý quản lý đối với T trong thời gian làm thủ tục, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc. Ngày 16/8/2024, Chủ tịch UBND xã ra quyết định giao T cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương quản lý kể từ ngày 16/8/2024 đến khi người có thẩm quyền đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án.

Ngày 21/8/2024, UBND xã T có văn bản đề nghị số 03 và chuyển văn bản đề nghị cùng hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B để xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Ngày 22/8/2024 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đã chuyển toàn bộ hồ sơ đề nghị của UBND xã T, huyện B kèm theo văn bản số 65/ĐN-LĐTBXH ngày 22/8/2024 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Vũ Văn T.

Tại phiên họp, đại diện của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Vũ Văn T theo quy định.

Người bị đề nghị Vũ Văn T vắng mặt tại phiên họp và đã có đề nghị xem xét vắng mặt. Tại các bản tự khai trong quá trình lập hồ sơ xác định T là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tại phiên họp phát biểu về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành phiên họp và người tham gia phiên họp về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính quy định tại Điều 20, 21 Pháp lệnh số 03/2022. Căn cứ khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 32; khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 3 Điều 44 Nghị định 116/2021/NĐ-CP, đề nghị quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T trong thời hạn từ 20 đến 23 tháng, thời hạn tính từ ngày T được giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương quản lý (ngày 16/8/2024).

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đối với người bị đề nghị Vũ Văn T được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 1 Điều 41 Nghị định số 116 ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Vũ Văn T có nơi cư trú và chỗ ở hiện nay tại xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Hải Dương có trụ sở tại huyện B, tỉnh Hải Dương. Do vậy, hồ sơ thuộc thẩm quyền xem xét giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

[2] Về nội dung: Vũ Văn T là người người nghiện ma túy, trên 18 tuổi, không thực hiện việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021. Căn cứ theo các tài liệu có trong hồ sơ xác định Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Hải Dương đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Văn T là có căn cứ.

[3] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện B. Ma túy có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Do vậy cần phải đưa Vũ Văn T đi cai nghiện ma túy tại cơ sở điều trị cai nghiện của Nhà nước để có đủ phương tiện giúp T cai nghiện ma túy, giáo dục T trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: Vũ Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình lập hồ sơ, Vũ Văn T đã tự nguyện khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Về nhân thân: T là đối tượng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án và xử lý hành chính.

[5] Xét tính chất hành vi vi phạm, nhân thân của Vũ Văn T thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B và đại diện Viện

kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để T có thời gian cai nghiện tập trung, học tập, lao động và tu dưỡng trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội là phù hợp quy định tại Khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 3, Điều 7, Điều 19, Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 1 Điều 41 Nghị định 116 ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương, thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh H; địa chỉ: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương đối với người bị đề nghị Vũ Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi mốt) tháng, kể từ ngày bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 16/8/2024 tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Vũ Văn T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện B có trách nhiệm phối hợp với Công an huyện B đưa người phải chấp hành quyết định này vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương, thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh H; địa chỉ: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương để thực hiện cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Công an huyện Bình Giang;
- Phòng LĐTB&XH huyện Bình Giang;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Thái Học, huyện Bình Giang;
- Công an xã Thái Học, huyện Bình Giang;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Phạm Đức Chính *(đã ký)*